Công nghệ 8

PHẦN I: VẼ KĨ THUẬT

CHƯƠNG I: BẢN VẼ CÁC KHỐI HÌNH HỌC

**Tiết 1- Bài 1**

**VAI TRÒ CỦA BẢN VẼ KĨ THUẬT TRONG SẢN XUẤT**

**VÀ ĐỜI SỐNG**

**I: Khái niệm về bản vẽ kỹ thuật:**

* BVKT là một phương tiện thông tin dùng trong sản xuất và đời sống.
* BVKT trình bày các thông tin kỹ thuật của sản phẩm dưới dạng hình vẽ và ký hiệu theo một quy tắc thống nhất và thường vẽ theo tỉ lệ.

**II. Bản vẽ kĩ thuật đối với sản xuất.**

- Con người giao tiếp với nhau bằng cử chỉ, tiếng nói , chữ viết

- Họ thể hiện trên bản vẽ kĩ thuật

- Bản vẽ kĩ thuật là ngôn ngữ dùng chung trong kĩ thuật. Nó diễn tả chính xác hình dạng, kết cấu của sản phẩm hoặc công trình.

**III. Bản vẽ kĩ thuật đối với đời sống:**

**- Bản vẽ KT:** là tài liệu cần thiết kèm theo sản phẩm dùng trong trao đổi, sử dụng,...

**IV. Bản vẽ dùng trong các lĩnh vực kĩ thuật:**

+ Cơ khí: Máy công cụ, nhà , xưởng...

+ Xây dựng: Máy xd, phương tiện vận chuyển...

+ Giao thông: phương tiện giao thông, cầu cống...

 + Nông nghiệp: Máy nông nghiệp.....

***\* Kết luận: Các lĩnh vực kĩ thuật đều dùng bản vẽ kĩ thuật và đều sử dụng bản vẽ của riêng ngành mình.***

**Tiết 2- Bài 2**

**HÌNH CHIẾU**

I.**Khái niệm hình chiếu**

 Hình chiếu là hình nhận được trên mặt phẳng chiếu.

II.**Các phép chiếu:**

Do đặc điểm các tia chiếu khác nhau cho ta các phép chiếu khác nhau: (H2.2)

- Phép chiếu xuyên tâm (Ha)

- Phép chiếu song song (Hb)

 - Phép chiếu vuông góc: (Hc)

III.**Các HC vuông góc.**

1/ *Các MP chiếu*

- Mặt chính diện là Mp chiếu đứng

- Mặt nằm ngang là Mp chiếu bằng

- Mặt cạnh bên phải là Mp chiếu cạnh

2/ *Các hình chiếu*

- HC đứng có hướng chiếu từ trước tới.

- HC bằng có hướng chiếu từ trên xuống.

- HC cạnh có hướng chiếu từ trái sang.